

Số: /2026/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân
sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của
Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính
sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt
động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm
tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối
với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Chế độ, chính sách tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP
ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của
thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên
trách ở thôn, tổ dân phố, gồm: mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động
không chuyên trách ở ấp, khóm; việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm
nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và các chức
danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ hàng
tháng đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

2. Chính sách đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do
sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm.

3. Mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mức phụ cấp và hỗ trợ của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm

Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau được hưởng mức phụ cấp hàng tháng (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội) như sau:

1. Đối với ấp có từ 700 hộ gia đình trở lên; khóm có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; ấp, khóm thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; ấp, khóm thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, ấp, khóm đặc biệt khó khăn:

a) Bí thư Chi bộ: 2,7 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Trưởng ấp, Trưởng khóm: 2,7 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

c) Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm: 2,6 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

2. Đối với ấp, khóm không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này:

a) Bí thư Chi bộ: 2,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Trưởng ấp, Trưởng khóm: 2,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

c) Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm: 2,1 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

3. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 và điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều này có bằng tốt nghiệp chuyên môn từ trung cấp trở lên thì được hỗ trợ khuyến khích trình độ chuyên môn hàng tháng như sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên: hỗ trợ thêm 0,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc trung cấp: hỗ trợ thêm 0,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

Điều 4. Việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm

1. Việc kiêm nhiệm chức danh

a) Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm được kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách khác ở ấp, khóm.

b) Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm được kiêm nhiệm các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

c) Các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm được kiêm nhiệm các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

d) Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí việc kiêm nhiệm chức danh cho phù hợp với tình hình thực tiễn quản lý ở địa phương, nhưng tổng số chức danh một người đảm nhiệm không quá 02 chức danh và bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các vị trí được giao.

2. Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh

a) Việc bố trí kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này mà giảm được 01 người so với số lượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và khoản 1 Điều 5 Nghị quyết này thì được hưởng mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp, mức hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm.

b) Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh không dùng để tính đóng chế độ bảo hiểm xã hội.

Điều 5. Số lượng, chức danh và mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm

1. Số lượng người tham gia hoạt động ở mỗi ấp, khóm không quá 06 (sáu) người.

2. Các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm gồm: Phó Bí thư Chi bộ; Phó Trưởng ấp/Phó Trưởng khóm; Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ; Chi hội trưởng Hội Nông dân; Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

3. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tại khoản 2 Điều này bằng 01 lần mức lương cơ sở.

Điều 6. Chính sách đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm

1. Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm được hưởng chế độ, chính sách nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm, bao gồm:

a) Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

b) Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm không trực tiếp sắp xếp, tổ chức lại nhưng nghỉ việc do kiện toàn nhân sự theo hướng nâng cao chất lượng đội ngũ theo phương án sắp xếp, bố trí nhân sự được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được hưởng trợ cấp một lần bằng 1,5 lần mức hỗ trợ, bồi dưỡng hàng tháng hiện hưởng cho mỗi năm công tác tại chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

Trường hợp có tháng lẻ ít hơn hoặc bằng 06 tháng được tính bằng $\frac{1}{2}$ (một phần hai) năm, trên 06 tháng được tính bằng 01 năm làm việc.

3. Chính sách quy định tại khoản 2 Điều này chỉ áp dụng đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc theo chủ trương sắp xếp thôn, tổ dân phố và kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ theo Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Không áp dụng đối với người nghỉ việc sau thời điểm hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn; người được tiếp tục bố trí vào các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm hoặc các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

Điều 7. Mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm

Khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm là 60.000.000 đồng/ấp, khóm/năm (5.000.000 đồng/ấp, khóm/tháng).

Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do Ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ 01 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Quy định chức danh và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Về việc quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức khoán kinh phí và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn và khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB và TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, ..., ...

CHỦ TỊCH